

Đồng Nai, ngày 22 tháng 7 năm 2026

Số: 62 /TB-CN HQ

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây QL13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư đoạn qua xã Minh Đức, TP. Đồng Nai.

Căn cứ điểm b khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15;

Thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư (đoạn qua địa bàn xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai), Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh Hồn Quản Thông báo về việc niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án. Cụ thể như sau:

1. Nội dung niêm yết:

Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư đoạn qua xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai.

2. Địa điểm niêm yết:

Trụ sở UBND xã Minh Đức;

Trụ sở văn phòng ấp Ba Veng, xã Minh Đức.

3. Thời gian niêm yết:

Từ ngày 23/7/2026 đến hết ngày 01/8/2026 (10 ngày).

4. Mục đích:

Để Trại giam Tổng Lê Chân và các đối tượng có liên quan biết, theo dõi và thực hiện quyền, nghĩa vụ liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định pháp luật.

Mọi ý kiến đóng góp, kiến nghị (nếu có) đề nghị gửi bằng văn bản đến Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Hồn Quản trong thời gian niêm yết công khai.

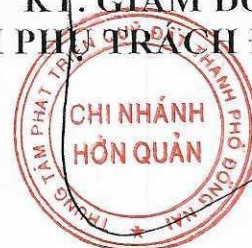
(gửi kèm dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất)

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND xã Minh Đức;
- Ấp Ba Veng, xã Minh Đức;
- Lưu: VT

KT. GIÁM ĐỐC
NGƯỜI PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH



Trần Đình Long

XÁC NHẬN ĐÃ NIÊM YẾT

UBND xã Minh Đức xác nhận: Trung tâm phát triển Quỹ đất chi nhánh Hón Quán đã niêm yết Thông báo số/TB-CN HQ ngày/...../2026 tại trụ sở UBND xã Minh Đức; trụ sở văn phòng ấp Ba Veng từ ngày 23/7/2026 đến hết ngày 01/8/2026 (10 ngày).

Minh Đức, ngày tháng năm 2026

CHỦ TỊCH



Minh Đức, ngày tháng năm 2026



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
Cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng
đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư đoạn
qua xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai.

(Kèm theo Công văn số/TTPTQĐ.CNHQ ngày / /2026 của
TTPTQĐ chi nhánh Hón Quản)

PHẦN I

CĂN CỨ PHÁP LÝ LẬP PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội ngày 11 tháng 12 năm 2025 Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 81/VBHN-BNNMT ngày 17/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 46/VBHN-BNNMT ngày 03/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư;

Căn cứ Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư;

Căn cứ Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án (điều chỉnh): Xây dựng đường giao thông phía Tây QL13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư;

Căn cứ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 07/01/2025 của UBND huyện Hớn Quản (cũ) Thu hồi đất, điều tra, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư (đoạn qua địa bàn xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản);

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 90/TB-UBND ngày 17/10/2025 của UBND xã Minh Đức để thực hiện Dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư đoạn qua xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai.

PHẦN II

TÓM TẮT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

I. Tên dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư.

II. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai.

III. Đơn vị thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng: Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh Hớn Quản.

IV. Quy mô dự án đầu tư:

1. Vị trí: Dự án xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư đi qua địa bàn phường Minh Hưng, phường Tân Khai, xã Minh Đức, xã Lộc Thành và xã Lộc Tấn, thành phố Đồng Nai.

2. Mục đích dự án: Góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, tạo liên kết vùng, thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

PHẦN III

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Căn cứ số liệu về đo đạc, kiểm đếm và các quy định hiện hành; Phương án bồi thường, hỗ trợ cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư (đoạn qua xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai), cụ thể như sau:

I. Tên và địa chỉ của người sử dụng đất bị thu hồi: Chi tiết tại bảng Danh sách kèm theo.

II. Diện tích, loại đất, nguồn gốc đất bị thu hồi; số lượng, khối lượng tài sản bị thiệt hại

1. Tổng diện tích đất thu hồi: 48.866,7 m².

2. Loại đất: đất CLN.

3. Địa chỉ đất thu hồi: xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai.

4. Tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại:

- Công trình xây dựng: Ao đào; hàng rào kẽm gai, trụ các loại.



- Cây trồng: Điều, keo lai, xà cừ.

5. Nguồn gốc sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm (CLN) chưa được cấp GCN Quyền sử dụng đất, nguồn gốc đất nông nghiệp sau khi quy hoạch 03 loại rừng giao địa phương quản lý.

III. Các căn cứ tính toán bồi thường, hỗ trợ

1. Bồi thường về đất: 0 đồng.

Áp dụng khoản 4 Điều 101 Luật đất đai 2024. Đất trồng cây lâu năm (CLN) của Trại giam Tổng Lê Chân đang sử dụng không đủ điều kiện cấp GCN Quyền sử dụng đất nên thuộc trường hợp không được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Bồi thường về công trình phụ, vật kiến trúc và công trình sản xuất: 0 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai năm 2024. Theo đó, công trình phụ, vật kiến trúc và công trình sản xuất xây dựng trên đất trồng cây lâu năm (CLN), không đủ điều kiện bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 218.130.788 đồng.

Áp dụng Điều 103 Luật Đất đai 2024, Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Cây trồng: Điều, keo lai, xà cừ.

3. Chi phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 7.634.578 đồng. Trong đó:

- Chi phí thực hiện của Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh Hớn Quản (85%) là 6.489.391 đồng.

- Chi phí thực hiện của UBND xã Minh Đức (15%) là 1.145.187 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; khoản 4 Điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chi phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

4. Tái định cư: Người sử dụng đất không thuộc trường hợp đủ điều kiện bố trí tái định cư.

5. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 225.765.366 đồng (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm triệu, bảy trăm sáu mươi lăm ngàn, ba trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó:

- Bồi thường về đất: 0 đồng. (1)
- Bồi thường, hỗ trợ về công trình phụ, vật kiến trúc và công trình sản xuất: 0 đồng. (2)
- Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 218.130.788 đồng. (3)
- Chi phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ($3,5\% \times ((1) + (2) + (3))$): 7.634.578 đồng.

6. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Đính kèm Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án.

7. Số tiền bồi thường, hỗ trợ cụ thể: Đính kèm bảng tổng hợp chi phí bồi thường tài sản trên đất cho Trại giam Tổng Lê Chân để thực hiện dự án.

8. Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.

Trên đây là phương án bồi thường, hỗ trợ cho Trại giam Tổng Lê Chân bị thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chợ Thành – Hoa Lư đoạn qua xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai.



TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH HÓN QUẢN

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ BỒI THƯỜNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT CHO TRẠI GIAM TÔNG LÊ CHÂN ĐỀ THỰC HIỆN DỰ ÁN:
XÂY DỰNG ĐƯỜNG PHÍA TÂY QUỐC LỘ 13 KẾT NỐI CHON THÀNH - HOA LƯU ĐOẠN QUA XÃ MINH ĐỨC, THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI.
(Kèm theo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Công văn số/TTPTQĐ.CNHQ ngày / /2026 của TTPTQĐ chỉ nhánh Hón Quản)

HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	THÔNG TIN THỬA ĐẤT			BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ			TỔNG CỘNG		
		SỐ THỬA	SỐ TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH THƯ HỎI (M2)	ĐỊA CHỈ THỬA ĐẤT	ĐẤT	CÔNG TRÌNH PHỤ, VẬT KIẾN TRÚC VÀ CÔNG TRÌNH SẢN XUẤT		CÂY TRỒNG	
Trại giam Tổng Lê Chân	Áp Minh Tâm, xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	2	TĐ401-2022	34.203,7	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0		209.352.805	209.352.805	
		3	TĐ401-2022	3.512,7	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		4	TĐ401-2022	498,8	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		5	TĐ401-2022	959,5	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0			0	
		6	TĐ401-2022	817,9	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		7	TĐ401-2022	874,8	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		8	TĐ401-2022	1.020,0	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0			0	
		9	TĐ401-2022	1.350,7	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0		3.354.000	3.354.000	
		10	TĐ401-2022	201,0	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		11	TĐ401-2022	118,0	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		12	TĐ401-2022	1.148,2	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0	0		0	
		14	TĐ401-2022	4.161,4	Xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai	0		5.423.983	5.423.983	
		TỔNG			48.866,7		0	0	218.130.788	218.130.788

Danh sách này có 12 thửa đất của 01 tổ chức bị ảnh hưởng bởi dự án.

Hai trăm mười tám triệu, một trăm ba mươi ngàn, bảy trăm tám mươi tám đồng.

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
CHI NHÁNH HỒN QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số: /PACT.CNHQ



PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG PHÍA TÂY QUỐC LỘ 13 KẾT NỐI CHON THÀNH - HOA LƯ ĐOẠN QUA XÃ MINH ĐỨC, THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Kèm theo Công văn số/TTPTQĐ.CNHQ ngày/...../202... của TTPTQĐ chi nhánh Hồn Quản)

Tên người sử dụng đất:

Trại giam Tổng Lê Chân

Số điện thoại:

CCCD/CMND số:

Địa chỉ:

Áp Minh Tâm, xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai

Mảnh trích lục/trích đo thửa đất số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và 14, tờ bản đồ số TD401-2022 tại xã Minh Đức, thành phố Đồng Nai do Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thực hiện ngày 28/02/2023.

I/ BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT:

Số TT	Loại đất, khu vực, vị trí	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Áp dụng khoản 4 Điều 101 Luật đất đai 2024. Đất trồng cây lâu năm (CLN) của Trại giam Tổng Lê Chân đang sử dụng không đủ điều kiện cấp GCN Quyền sử dụng đất nên thuộc trường hợp không được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất.						
1	Bồi thường về đất CLN	34.203,7	0	0,00%	0	Thửa 2
2	Bồi thường về đất CLN	3.512,7	0	0,00%	0	Thửa 3
3	Bồi thường về đất CLN	498,8	0	0,00%	0	Thửa 4
4	Bồi thường về đất CLN	959,5	0	0,00%	0	Thửa 5
5	Bồi thường về đất CLN	817,9	0	0,00%	0	Thửa 6
6	Bồi thường về đất CLN	874,8	0	0,00%	0	Thửa 7
7	Bồi thường về đất CLN	1.020,0	0	0,00%	0	Thửa 8
8	Bồi thường về đất CLN	1.350,7	0	0,00%	0	Thửa 9
9	Bồi thường về đất CLN	201,0	0	0,00%	0	Thửa 10
10	Bồi thường về đất CLN	118,0	0	0,00%	0	Thửa 11
11	Bồi thường về đất CLN	1.148,2	0	0,00%	0	Thửa 12
12	Bồi thường về đất CLN	4.161,4	0	0,00%	0	Thửa 14
Tổng:		48.866,7				

II/ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VỀ NHÀ, NHÀ Ở VÀ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG:

Số TT	Loại công trình	Số lượng (Diện tích (m ²))	Đơn giá (đồng/m ²)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng:						

Mo: Móng; T: tường; N: nền; Tr: trần; C: cửa; M: mái; SN: sơn nước

III/ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VỀ CT PHỤ, VẬT KIẾN TRÚC, CÔNG TRÌNH SX:

Số TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-------	----------	-------------	----------	--------------------	-----------	-------------------	---------

Áp dụng Điều 105 Luật Đất đai năm 2024 (Trường hợp không được bồi thường tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất)						
1	Ao đào/	m3	240,03	30.000	0%	0 Thửa 3
2	Rào kềm gai/ kềm gai, trụ các loại	m2	89,60	67.000	0%	0 Thửa 4
3	Rào kềm gai/ kềm gai, trụ các loại	m2	102,81	67.000	0%	0 Thửa 6
4	Rào kềm gai/ kềm gai, trụ các loại	m2	142,12	67.000	0%	0 Thửa 7
5	Rào kềm gai/ kềm gai, trụ các loại	m2	56,22	67.000	0%	0 Thửa 10
6	Rào kềm gai/ kềm gai, trụ các loại	m2	48,80	67.000	0%	0 Thửa 11
7	Rào kềm gai/ kềm gai, trụ các loại	m2	124,29	67.000	0%	0 Thửa 12
					0%	
Tổng:						

[illegible]

Số TT	Đối Tượng	Đơn vị tính	Số lượng	Mức hỗ trợ (đồng/dvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng:						

Các khoản mục		Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT		
II	BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VỀ NHÀ, NHÀ Ở VÀ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG		
III	BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VỀ CT PHỤ, VKT, CÔNG TRÌNH SX		
IV	BỒI THƯỜNG VỀ CÂY TRỒNG	218.130.788	
V	HỖ TRỢ		
TỔNG CỘNG:		218.130.788	

Trân trọng./.